TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 288/2024/HS-ST
Ngày: 29 – 10 – 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Tốt.

2/ Ông Nguyễn Công Chiếm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Phú T – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 395/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 1726/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Đình Kh;** giới tính: Nam; sinh ngày: 04/4/1995; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; số căn cước: 07909500XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Trường Sa, Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông Ngô Quang H, con bà Phạm Thị B; có vợ: Vũ Quỳnh Vân A, có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/8/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng tính từ ngày 24/8/2012 về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 86/2012/HSST. Bị cáo chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được xóa án tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 107 Bộ luật Hình sự.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2023 cho đến nay. (có mặt)

2. **Ngô Đình Kh1**; giới tính: Nam; sinh ngày 08/6/2002; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; số căn cước: 07920200XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Trường Sa, Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Ngô Quang H1, con bà Nguyễn Thị Kim Tr; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2023 đến nay. (có mặt)

Bị hại:

1/ Ông Đinh Hoàng Ph, sinh năm: 1986; địa chỉ: đường Nguyễn Ảnh Thủ, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Ông Hoàng Văn K, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn An Ninh, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. (vắng mặt)

3/ Bà Lê Thị M, sinh năm: 1985; địa chỉ: Khu phố 5, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Nguyên đơn dân sự:*

1/ Ông Phạm Ngọc T, sinh năm: 1989; số căn cước: 07908902XXXX; địa chỉ: Chung cư Ngô Gia Tự, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/ Ông Ngô Thanh P, sinh năm: 1994; số căn cước: 07909401XXXX; hộ khẩu: Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Quang Trung, Phường 8, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Phạm Lý Quang V, sinh năm: 1995; địa chỉ: đường Nguyễn Bặc, Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/ Ông Tôn Đức C, sinh năm 1963; địa chỉ: đường Phạm Văn Hai, Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

3/ Ông Trần Thuận Thn; địa chỉ: Ấp 2, xã Sông Nhạn, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Đình Kh và Ngô Đình Kh1 (là anh em họ và ở chung nhà), Kh rủ Kh1 đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì Kh1 đồng ý nên Kh phân công như sau: Kh sẽ điều khiển xe mô tô đi trước để tìm người đi đường có tài sản sơ hở và cướp giật còn Kh1 điều khiển xe mô tô đi theo phía sau để cảnh giới và cản đường nếu có người đuổi theo. Do Kh và Kh1 chỉ có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B2-761.88 của Kh1 nên Kh nói Kh1 mượn thêm xe mô tô để cùng thực hiện hành vi cướp giật tài sản thì Kh1 đồng ý và mượn xe mô tô nhãn

hiệu Honda Vision, biển số 50N1-893.25 của Tôn Đức H2 (là bạn của Kh1). Ngoài ra Kh lên mạng đặt mua một bình xịt hơi cay nhãn hiệu Take down để khi giật tài sản nếu bị người dân truy đuổi sẽ dùng bình xịt hơi cay chống trả để tẩu thoát.

Với phương thức, thủ đoạn như đã bàn bạc, Ngô Đình Kh và Ngô Đình Kh1 đã thực hiện các vụ cướp giật tài sản như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 05 giờ ngày 19/11/2023, Kh1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 50N1-893.25 chở Kh đến nhà Nguyễn Thị Mỹ Knh (là người Kh tự nhận là mẹ nuôi) địa chỉ B11A/51H, Ấp 2A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh để lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B2-761.88 của Kh1 để tại đây. Sau đó, Kh để một bình xịt hơi cay nhãn hiệu Take down đã mở chốt vào hộc phía trước của xe (Kh1 có nhìn thấy) rồi một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B2-761.88 chạy phía trước để tìm người dân có tài sản sơ hở cướp giật, Kh1 một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 50N1-893.25 đi theo phía sau để cảnh giới và cản đường nếu bị truy đuổi. Đến khoảng 06 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi ngang qua địa chỉ Quốc lộ 1A, Khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12 thì Kh phát hiện ông Đinh Hoàng Ph đang đứng trên vỉa hè sử dụng điện thoại di động nên Kh quay đầu xe mô tô vòng lại từ phía sau lưng ông Ph, chạy vượt lên áp sát từ phía sau hướng bên tay phải của ông Ph, dùng tay trái giật điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, màu vàng của ông Ph rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát về nhà bà Knh. Tại đây, Kh gọi điện cho Kh1 đến đón về nhà và để xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B2-761.88 ở lại đây. Trên đường về nhà, Kh nói với Kh1 là đã cướp giật được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, Kh gọi điện thoại cho Phạm Lý Quang V để bán điện thoại cướp giật được nhưng V không mua và giới thiệu Kh đến cửa hàng mua bán điện thoại di động "Phú Thành", địa chỉ 790/1, đường Quang Trung, Phường 8, quận Gò Vấp để bán. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 50N1-893.25 đem điện thoại di động đến cửa hàng "Phú Thành" gặp Ngô Thanh P để bán. Tại đây, ông P hỏi Kh: "Máy này có dính Icloud không?", Kh trả lời: "Không có". Ông P kiểm tra điện thoại di động không dính mật khẩu, không dính Icloud và kiểm tra Imei máy không thấy báo máy bị mất nên đồng ý mua với giá 16.500.000 đồng và trả tiền mặt cho Kh. Kh về nhà chia cho Kh1 1.000.000 đồng còn 15.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết; còn Kh1 đã tiêu xài cá nhân hết 500.000 đồng, giữ lại 500.000 đồng và đã giao nộp khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 mời về làm việc.

Ngày 26/11/2023, ông V được ông P trả 300.000 đồng là tiền "hoa hồng" do giới thiệu Kh đến bán điện thoại. Ông V đã tự nguyện giao nộp 300.000 đồng khi làm việc với Cơ quan điều tra. Ông P sau khi mua điện thoại của Kh, vẫn giữ tại cửa hàng chưa bán được và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Vụ thứ 2: Với thủ đoạn tương tự, khoảng 06 giờ 42 phút ngày 05/12/2023, Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B2-761.88 chạy phía trước, Kh1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 50N1-893.25 đi theo phía sau. Khi cả hai đi ngang qua địa chỉ 39/4, Quốc lộ 1A, Khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12 thì Kh phát hiện ông Hoàng Văn K đang đứng trên vỉa hè sử dụng điện thoại di động nên Kh điều khiển xe mô tô quay đầu lại, Kh1 hiểu ý Kh nên cũng dừng xe lại để quan sát, cảnh giới. Kh điều khiển xe áp sát ông K và dùng tay trái giật điện thoại di động của ông K rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát. Kh1 biết và hiểu ý nên cũng nhanh chóng tăng ga điều khiển xe mô tô chạy theo phía sau Kh để cản đường nếu có người truy đuổi. Tại nhà bà Knh, Kh kiểm tra thì biết điện thoại di động vừa giật được nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, màu vàng và không bị khóa màn hình nên Kh khôi phục lại cài đặt gốc và xóa hết tất cả dữ liệu trong điện thoại di động, gửi lại xe tại bà Knh để Kh1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 50N1-893.25 chở Kh về nhà (Kh không nói cho Kh1 biết điện thoại di động vừa cướp giật được nhãn hiệu gì). Khi về đến nhà, Kh nói Kh1 vào nhà nghỉ ngơi để Kh mang điện thoại di động vừa cướp giật được đi bán.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, Kh đến cửa hàng điện thoại di động "Đăng Khôi", địa chỉ 1385, đường 3 Tháng 2, Phường 16, Quận 11 gặp ông Phạm Ngọc T (chủ cửa hàng) để bán. Ông T hỏi Kh: "Máy này có dính Icloud không?", Kh trả lời: "Không có". Ông T kiểm tra điện thoại thì thấy không cài đặt mật khẩu, không đăng nhập Icloud và không có dữ liệu hình ảnh, tin nhắn hay lịch sử cuộc gọi nên đồng ý mua với giá 17.000.000 đồng. Kh không đồng ý bán nên ông T đồng ý mua với giá là 18.000.000 đồng và trả tiền mặt cho Kh. Kh quay về nhà chia cho Kh1 1.000.000 đồng từ tiền bán điện thoại, số tiền 17.000.000 đồng Kh đã tiêu xài cá nhân hết. Số tiền 1.000.000 đồng Kh1 được Kh chia Kh1 đã nộp lại khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 mời về làm việc. Ông T sau khi mua điện thoại của Kh, vẫn giữ tại cửa hàng chưa bán được và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Vụ thứ 3: Với thủ đoạn tương tự, khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/11/2023, Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B2-761.88 còn Kh1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 50N1-893.2 cùng đi trên địa bàn Quận 12 để tìm người dân có tài sản sơ hở cướp giật, khi đi ngang qua địa chỉ 21/91C, đường Song Hành, Quốc lộ 22, Khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì Kh phát hiện bà Lê Thị M đang ngồi trên xe mô tô để bấm điện thoại di động nên Kh điều khiển xe mô tô quay đầu lại, đi ngược chiều áp sát bà M, dùng tay trái giật điện thoại di động từ tay của bà M thì điện thoại bị rớt xuống đường không chiếm đoạt được nên Kh tăng ga tẩu thoát về nhà bà Knh. Tại đây, Kh gửi lại xe mô tô để Kh1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 50N1-893.25 chở Kh về nhà (Kh nói với Kh1 là không làm được gì hết và cả hai cùng đi về nhà).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Ngô Đình Kh và Ngô Đình Kh1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Kết luận định giá số 06/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, dung lượng 128Gb, số imei: 354615755961254 trị giá 15.750.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 28/KL-HĐĐGTS ngày 02/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, dung lượng 128Gb, màu đen, imei: 357627945402708 trị giá 22.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 145/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone14 Promax, dung lượng 128Gb, số imei 1: 356266761249876, số imei 2: 356266761583183 trị giá 19.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, dung lượng 128GB, số imei 354615755961254. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã lập biên bản trả lại cho chủ sở hữu là ông Đinh Hoàng Ph.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, dung lượng 128GB, số imei 1: 356266761249876, số imei 2: 3562667615831833. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã lập biên bản trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Văn K.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, dung lượng 128GB, số imei: 357627945402708. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã lập biên bản trả lại cho chủ sở hữu là bà Lê Thị M.

01 xe mô tô biển số 50N1 - 893.25 nhãn hiệu Honda Vision, số máy JF86E0283717, số khung RLHJF5836KY568661. Kết quả xác minh do Tôn Đức C, sinh năm 1963, địa chỉ đường Phạm Văn Hai, Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký. Ông C giao lại cho Tôn Đức H (con ruột) sử dụng làm Ph tiện đi lại. Kh1 mượn xe mô tô trên nhưng ông C và H không biết Kh1 sử dụng xe làm Ph tiện thực hiện tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã lập biên bản trả lại cho chủ sở hữu là ông Tôn Đức C.

01 xe mô tô biển số 60B2 - 761.88, loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: Đỏ Đen, số máy: 1S94049178, số khung RLCE1S940AY049181, dung tích xi lanh: 134 cm^3. Kết quả xác minh do Trần Thuận Thn, sinh năm 1991, địa chỉ ấp 2, xã Sông Nhạn, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu; hiện Thn đã bỏ đi khỏi địa Ph. Kh1 Ki xe mô tô mua lại trên mạng xã hội cách đây khoảng 01 năm, không nhớ mua của ai và

không còn giữ hóa đơn mua bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có thông tin phản hồi.

01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu Take down.

01 nón bảo hiểm màu vàng Kh đội khi đi cướp giật tài sản.

01 áo khoác dài tay màu xanh Kh mặc khi đi cướp giật tài sản.

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.800.000 đồng (gồm 1.500.000 đồng tiền Kh1 hưởng lợi từ việc bán tài sản do phạm tội mà có và 300.000 đồng tiền hoa hồng V được hưởng do giới thiệu Kh bán điện thoại cướp giật được cho Phú).

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+5G, số imei: 358593100855875 của Kh1 sử dụng để liên lạc với Kh.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, số imei 1: 355380255670363, số imei 2: 3553802557226280 của Kh sử dụng để liên lạc với Kh1.

02 USB ghi nhận nội dung vụ cướp giật tài sản ngày 19/11/2023 và ngày 05/12/2023 tại phường Tân Hưng Thuận, Quận 12 và ngày 02/11/2023 tại phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, lưu trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Phạm Ngọc T yêu cầu Kh bồi thường dân sự số tiền 18.000.000 đồng khi mua lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max. Ông Ngô Thanh P yêu cầu Kh bồi thường dân sự số tiền 16.500.000 đồng khi mua lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, hiện Kh chưa thực hiện bồi thường cho các ông T, P.

Bị hại ông Đinh Hoàng Ph, ông Hoàng Văn K và bà Lê Thị M không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số: 236/CT-VKS ngày 18/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Ngô Đình Kh và Ngô Đình Kh1 về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Đối với Tôn Đức H là người cho Ngô Đình Kh1 mượn xe mô tô biển số 50N1-893.25. Huy không biết việc Kh1 sử dụng xe trên vào việc cướp giật tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không xử lý là có căn cứ.

Đối với Phạm Lý Quang V là người giới thiệu Kh đến cửa hàng điện thoại di động "Phú Thành" để bán điện thoại; Phạm Ngọc T là chủ cửa hàng hiện thoại di động "Đăng Khôi" và Ngô Thanh P là chủ cửa hàng điện thoại di động "Phú Thành" là người mua điện thoại của Kh; không biết điện thoại của Kh bán là do cướp giật mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không xử lý là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thị Mỹ Knh (là người Kh gọi là mẹ nuôi) không biết việc Kh gửi và sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B2 - 761.88 để đi cướp giật tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên. Bị cáo Kh đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Phạm Ngọc T, Ngô Thanh P.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo Ngô Đình Kh, Ngô Đình Kh1 phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ vào các điểm c, d khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Đình Kh từ 04 năm đến 05 năm tù.

Xử phạt bị cáo Ngô Đình Kh1 từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã lưu vào hồ sơ vụ án, trả lại cho chủ sở hữu thì không đề cập giải quyết.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe mô tô biển số 60B2 - 761.88 01. Hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+5G, số imei: 358593100855875; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, số imei 1: 355380255670363, số imei 2: 3553802557226280.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu vàng; 01 áo khoác dài tay màu xanh.

Trả cho ông Ngô Thanh P số tiền 800.000 đồng.

Trả cho ông Phạm Ngọc T số tiền 1.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo Kh bồi thường cho ông T, ông P theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa lời Ki của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Ngô Đình Kh và Ngô Đình Kh1 (là anh em họ và ở chung nhà), Kh rủ Kh1 đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì Kh1 đồng ý nên Kh phân công như sau: Kh sẽ điều khiển xe mô tô đi trước để tìm người đi đường có tài sản sơ hở và cướp giật còn Kh1 điều khiển xe mô tô đi theo phía sau để cảnh giới và cản đường nếu có người đuổi theo. Do Kh và Kh1 chỉ có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B2-761.88 của Kh1, nên Kh sử dụng xe này, còn Kh1 mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision , biển số 50N1-893.25 của Tôn Đức Huy để sử dụng. Cụ thể, các bị cáo đã sử dụng 02 xe mô tô thực hiện các hành vi phạm tội sau:

Khoảng 06 giờ 10 phút, ngày 19/11/2023, tại trước địa chỉ 39/4, Quốc lộ 1A, Khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, phát hiện ông Đinh Hoàng Ph đang đứng trên vỉa hè sử dụng điện thoại, Kh đã quay đầu xe vòng lại, đi ngược chiều phía sau lưng ông Ph, dùng tay trái giật điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro trị giá 15.750.000 đồng của ông Ph, rồi tẩu thoát. Khi Kh giật thì Kh1 đứng phía sau Kh để cảnh giới và cản đường khi cần thiết.

Khoảng 06 giờ 40 phút, ngày 05/12/2023, khi đi ngang địa chỉ 39/4, Quốc lộ 1A, Khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, phát hiện ông Hoàng Văn K đang đứng trên vỉa hè sử dụng điện thoại, Kh đã quay đầu xe vòng lại, đi ngược chiều trước mặt ông K và dùng tay trái giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro trị giá 19.500.000 đồng của ông K, rồi tẩu thoát. Khi Kh dừng xe quay đầu lại thì Kh1 đã hiểu ý Kh, sau khi Kh giật xong thì Kh1 đã chạy theo Kh.

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 02/11/2023, tại trước địa chỉ 21/91C, đường Song Hành, Quốc lộ 22, Khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Kh phát hiện bà Lê Thị M đang ngồi trên xe mô tô bấm điện thoại thì Kh quay đầu xe lại, đi ngược chiều đường, Kh dùng tay trái giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro trị giá 22.000.000 đồng của bà M. Khi Kh giật, điện thoại di động bị rớt xuống đường nên Kh không lấy được. Kh1 chạy theo Kh.

Tổng trị giá 03 tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 57.250.000 đồng.

Như vậy, để chiếm đoạt được tài sản, Kh và Kh1 đã bàn bạc, thỏa thuận với nhau sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản, các bị cáo sử dụng 02 xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội, 01 xe mô tô Kh sử dụng để giật điện thoại, còn 01 xe mô tô Kh1 sử dụng để làm nhiệm vụ cảnh giới và cản trở người đuổi theo nếu có. Hai bị cáo chỉ có 01 xe mô tô của Kh1, để thực hiện được hành vi phạm tội thì Kh1 phải mượn thêm 01 xe mô tô của anh Tôn Đức H. Cả 03 lần thực hiện hành vi phạm tội thì hai bị cáo đều sử dụng 02 xe mô tô và thực hiện

hành vi như đã bàn bạc. Tuy các bị cáo không thỏa thuận việc bán tài sản chiếm đoạt, chia tiền như thế nào. Nhưng với sự bàn bạc từ trước về việc sử dụng 02 xe mô tô và cách thức thực hiện hành vi phạm tội của hai bị cáo, đã thể hiện hành vi phạm tội của hai bị cáo có sự tổ chức, cấu kết chặt chẽ với nhau. Các bị cáo sử dụng thủ đoạn nguy hiểm là dùng mô tô để thực hiện hành vi phạm tội và tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 57.250.000 đồng. Hành vi của của các bị cáo được quy định tại các điểm a, c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 về việc xem xét truy tố hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm. Tòa án đã thông báo cho các bị cáo biết và có nêu trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử nếu Viện kiểm sát giữ tội danh đã truy tố thì Tòa án có quyền xét xử các bị cáo thêm tình tiết định khung phạm tội có tổ chức đối với các bị cáo. Vì vậy, căn cứ Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xác định các bị cáo đã phạm tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại các điểm a, c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, các bị cáo 03 lần thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của các bị cáo là phạm tội từ 02 lần trở lên, tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với Tôn Đức H là người cho Ngô Đình Kh1 mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 50N1-893.25. H không biết việc Kh1 sử dụng xe trên vào việc cướp giật tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không xử lý là có căn cứ nên không đề cập giải quyết.

Đối với Phạm Lý Quang V là người giới thiệu Kh đến của hàng điện thoại di động "Phú Thành" để bán điện thoại; Phạm Ngọc T là chủ cửa hàng hiện thoại di động "Đăng Khôi" và Ngô Thanh P là chủ cửa hàng điện thoại di động "Phú Thành" là người mua điện thoại của Kh; không biết điện thoại của Kh bán là do cướp giật mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không xử lý là có căn cứ nên không đề cập giải quyết.

Đối với Nguyễn Thị Mỹ Knh (là người Kh gọi là mẹ nuôi) không biết việc Kh gửi và sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B2 - 761.88 để đi cướp giật tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không xử lý là có căn cứ nên không đề cập giải quyết.

[6] Đối với hành vi Ngô Đình Kh tàng trữ 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu Take down. Ủy ban nhân dân Quận 12 đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kh theo Quyết định số 6645/QĐ-XPHC ngày 25/9/2024 của Chủ tịch Ủy

ban nhân dân Quận 12 và xử lý tang vật đối với bình xịt hơi cay nhãn hiệu Take down. Vì vậy, Tòa án không đề cập giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Nguyên đơn dân sự ông Phạm Ngọc T yêu cầu bị cáo Ngô Đình Kh bồi thường dân sự số tiền 18.000.000 đồng khi mua lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, ông Ngô Thanh P yêu cầu bị cáo Ngô Đình Kh bồi thường dân sự số tiền 16.500.000 đồng khi mua lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro. Bị cáo Kh đồng ý bồi thường số tiền nêu trên.

Xét thấy, số tiền liên quan đến việc ông P mua điện thoại thì bị cáo Kh1 đã nộp lại 500.000 đồng, ông V nộp lại 300.000 đồng và số tiền liên quan đến việc ông T mua điện thoại thì bị cáo Kh1 đã nộp lại 1.000.000 đồng. Do đó, cần phải trả lại cho ông Phú số tiền 800.000 đồng và ông T số tiền 1.000.000 đồng.

Do việc bán điện thoại là do Kh thực hiện, Kh1 không tham gia và ông T, ông Phú yêu cầu Kh trả lại số tiền đã mua điện thoại. Vì vậy, căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 357, 589 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự, buộc các bị cáo Ngô Đình Kh trả lại cho ông Ngô Thanh P số tiền 15.700.000 đồng, trả cho ông Phạm Ngọc T số tiền 17.000.000 đồng. Trả toàn bộ số tiền ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bị hại ông Đinh Hoàng Ph, ông Hoàng Văn K và bà Lê Thị M không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập giải quyết.

[8] Về số tiền thu lợi bất chính: Ngô Đình Kh1 được Ngô Đình Kh cho 1.000.000 đồng khi Kh bán điện thoại di động cho ông Ngô Thanh P. Kh1 mới nộp lại 500.000 đồng, còn 500.000 đồng chưa nộp lại. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Kh1 nộp lại số tiền 500.000 đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã lưu vào hồ sơ vụ án, trả lại cho chủ sở hữu thì không đề cập giải quyết.

01 xe mô tô biển số 60B2 - 761.88. Kết quả xác minh do Trần Thuận Thn đứng tên chủ sở hữu; hiện ông Thn đã bỏ đi khỏi địa Ph. Bị cáo Kh1 khai xe mô tô mua lại trên mạng xã hội cách đây khoảng 01 năm, không nhớ mua của ai và không còn giữ hóa đơn mua bán. Xét thấy, xe không rõ chủ sở hữu, bị cáo Kh1 sử dụng làm Ph tiên phạm tội. Vì vậy, giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu chiếc xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 nón bảo hiểm màu vàng, Kh đội khi đi cướp giật tài sản; 01 áo khoác dài tay màu xanh, Kh mặc khi đi cướp giật tài sản - là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+5G, số imei: 358593100855875 của Kh1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, số imei 1: 355380255670363, số imei 2: 3553802557226280 của Kh - sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho ông Ngô Thanh P số tiền 800.000 đồng.

Trả cho ông Phạm Ngọc T số tiền 1.000.000 đồng.

[7] Về án phí: Theo Điều 23, Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Đình Kh phải trả tổng số tiền là 32.700.000 đồng nên phải nộp 1.635.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Đình Kh, Ngô Đình Kh1 phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ vào các điểm a, c d khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 58, 38 Bộ luật Hình sự; Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt các bị cáo:

Ngô Đình Kh 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023.

Ngô Đình Kh1 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023.

- Về số tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Ngô Đình Kh1 nộp số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 357, 589 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Buộc bị cáo Ngô Đình Kh trả cho ông Ngô Thanh P số tiền 15.700.000 đồng (mười lăm triệu bảy trăm nghìn đồng), trả cho ông Phạm Ngọc T số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). Trả toàn bộ số tiền ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Ngô Thanh P, ông Phạm Ngọc T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, bị cáo Ngô Đình Kh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô biển số 60B2 - 761.88 01, loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: Đỏ Đen, số máy: 1S94049178, số khung: RLCE1S940AY049181, dung tích xi lanh: 134 cm^3 trong thời hạn 01 năm. Hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+5G, số imei: 358593100855875; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, số imei 1: 355380255670363, số imei 2: 3553802557226280.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu vàng; 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh.

Trả cho anh Ngô Thanh P số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Trả cho anh Phạm Ngọc T số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 213/QĐ-VKS ngày 05/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Phiếu thu số 192 ngày 26/6/2024 của Công an Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23, Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Đình Kh nộp 1.635.000 đồng (một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối

với bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 12; (4)
- Thi hành án hình sự; (8)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (8)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (32)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp